

Bản án số: 60/2019/HS- ST
Ngày 20 tháng 9 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G- TỈNH BẮC NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị H

Các Hội thẩm: Bà Trần Thị L

Bà Nguyễn Thị T

- **Thư ký phiên toà:** Bà Vũ Thị Minh Ng – Thư ký Tòa án Toà án nhân dân huyện G.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà:** Bà Vũ Thị H- Kiểm sát viên.

Ngày 20/9/2019, tại hội trường thôn Th, xã Q, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2019/TLST- HS ngày 08/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2019/QĐXXST- HS ngày 05/9/2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th, sinh năm 1964 tại huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (đã chết); Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1968 và có 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1994.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: năm 2000 bị Công an huyện G, tỉnh Bắc Ninh bắt về hành vi “Trộm cắp tài sản”, lập DB số: 000000060.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2019 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Th:* Ông Hoàng Nhật H- Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn Th:* Bà Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1968- Là vợ bị cáo Th.

Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Duy M, sinh năm 1987. Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm H, xã M, huyện Th, tỉnh Bắc Ninh.

2. Bà Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1968. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1987. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Ng, xã Tr, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

2. Anh Nguyễn Văn Ng1 sinh năm 1971. Vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 14/4/2019 tại nhà ở của Nguyễn Văn Th, tổ công tác Phòng PC04 Công an tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Công an huyện G và Công an xã Q bắt quả tang Nguyễn Văn Th đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Duy M. Quá trình bắt quả tang, M tự giác giao nộp từ túi quần phía sau, bên trái M đang mặc 01 (một) gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy trắng mở ra bên trong có chất bột màu trắng (Niêm phong ký hiệu M1), M khai nhận đây là gói ma túy M vừa mua được của Th với giá 200.000 đồng. Th tự giác giao nộp từ túi quần phía trước, bên phải Th đang mặc 01 tờ tiền có mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), Th khai nhận đây là số tiền Th vừa bán ma túy cho M mà có; Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ tại túi quần phía trước, bên trái Th đang mặc 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu M2), Th khai đây là gói ma túy Th cất giấu để bán khi có người hỏi mua. Sau đó, tổ công tác đã yêu cầu Th, M và những người làm chứng về ban Công an xã Q tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, cơ quan CSĐT Công an huyện G ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 09, khám xét nơi ở của Nguyễn Văn Th. Quá trình khám xét, lực lượng Công an thu giữ gồm: Thu giữ tại tủ quần áo trên tầng hai nhà ở của Th 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ, mở ra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục (niêm phong ký hiệu M3); Thu giữ bên trong chiếc gối màu hồng tại phòng ngủ, tầng một nhà ở của Th 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 34 (ba mươi tư) gói nhỏ, đều được bọc ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong cả 34 gói này đều chứa chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu M4); Thu giữ tại nền tầng hai nhà ở của Th 01 dao lam, 09 (chín) mảnh giấy nhỏ màu trắng trên có dòng kẻ, 01 cân điện tử màu đen trên có chữ POCKET SCALE; Thu giữ tại két sắt phòng ngủ tầng một nhà Th số tiền: 36.200.000.

Ngày 14/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G ra Quyết định trưng cầu giám định số 58, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bắc Ninh, giám định chất bột màu trắng trong các phong bì thư ký hiệu M1, M2, M3, M4 có phải là ma túy không? Loại chất ma túy gì? Khối lượng?

Tại bản kết luận giám định số 381/KLGĐMT- PC09 ngày 14/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng **0,0145 gam**; Là ma túy; Loại: **Heroin**.
- Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng **0,0458 gam**; Là ma túy; Loại: **Heroin**.
- Chất màu trắng dạng cục bên trong phong bì thư ký hiệu M3 có khối lượng **7,9992 gam**; Là ma túy; Loại: **Heroin**.

- Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M4 có khối lượng **0,9634** gam; Là ma túy; Loại: **Heroine**.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn Th và Nguyễn Duy M khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bản thân như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy và biết nhà Th ở L, Q, G có ma túy bán nên khoảng 08 giờ 45 phút ngày 14/4/2019, Nguyễn Duy M một mình đi bộ từ nhà ra ngã tư Đ thuộc huyện T, tỉnh Bắc Ninh rồi bắt xe ôm của anh Nguyễn Văn Th1 đến thôn L, xã Q, huyện G, tỉnh Bắc Ninh để tìm mua ma túy. Anh Th1 không biết mục đích của M nên đồng ý chở M đi. Khi đi đến cổng nhà Th, M bảo anh Th chờ ở ngoài để M vào trong, nhưng do sợ M không trả tiền nên anh Th đã đi theo M vào nhà Th. Tại đây, M gặp Th và anh Nguyễn Văn Ng là bạn của Th đang ở trong nhà. M nói với Th “Bán cho em 200.000 đồng ma túy” rồi đưa cho Th 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. Th đồng ý cầm tiền M đưa cất vào túi quần phía trước, bên phải Th đang mặc rồi đưa cho M 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy màu trắng. M hiểu đây là gói ma túy nên cầm lấy và cất vào túi quần bên trái, phía sau M đang mặc thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang và khám xét nơi ở, Th khai nhận số ma túy này là do khoảng 19 giờ ngày 13/4/2019, có một người đàn ông đến nhà Th, tự giới thiệu tên H ở huyện C, tỉnh Hải Dương, sau đó biết người này có ma túy nên Th đã mua của người đàn ông này tổng số 37 gói ma túy với giá 5.000.000 đồng, mục đích để khi có người hỏi mua sẽ bán kiếm lời.

Tại bản cáo trạng số 55/ CTr- VKS- GB ngày 07/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận ngày 14/4/2019 tại nhà ở của mình bị cáo có bán cho anh Nguyễn Duy M 200.000 đồng ma túy, loại ma túy Heroine với khối lượng là **0,0145** gam. Bị cáo cất giữ tại túi quần phía trước, bên trái của mình **0,0458** gam; Là ma túy; Loại: **Heroine**. Ngoài ra, Th còn tàng trữ trong nhà mình 8,9626 gam ma túy, loại ma túy Hê rô in. Toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ ở trên người và ở nhà mình đều nhằm mục đích nếu có ai hỏi mua thì bán để kiếm lời. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo là bà Nguyễn Thị Th1 trình bày, hiện nay bị cáo Th mất bị mờ, khả năng nhìn rất kém, việc Th tàng trữ và mua bán ma túy bà không biết, bị cáo đang được hưởng trợ cấp xã hội cho người khuyết tật nặng, bà không có ý kiến gì với lời trình bày của bị cáo tại cơ quan điều tra, viện kiểm sát và tại phiên tòa ngày hôm nay, nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, bà đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên cáo trạng truy tố; Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn Th từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

Toàn bộ số ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

- 01 dao lam (dao cạo râu) đã qua sử dụng; 09 mảnh giấy trắng nhỏ trên đều có dòng kẻ; 01 cân điện tử màu đen đã qua sử dụng trên có chữ POCKET SCALE.

Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 tờ tiền có mệnh giá 200.000đ.

Người bào chữa cho bị cáo Th ông Hoàng Nhật H phát biểu nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về phần tội danh, về phần hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51 cho bị cáo được hưởng mức khởi điểm của khung hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo là người khuyết tật nặng, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Bị cáo Th và người đại diện hợp pháp của bị cáo Th nhất trí với bài bào chữa của ông Hoàng Nhật H, không có ý kiến tranh luận thêm.

Đôi đáp với ý kiến của ông H, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người liên có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng tới việc giải quyết vụ án một cách khách quan, toàn diện. Do vậy, HĐXX xét xử vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người làm chứng, người liên quan, tang vật thu hồi được, kết luận giám định của cơ quan chuyên môn và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 14/4/2019, tại nhà ở của mình, Nguyễn Văn Th đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy có khối lượng **0,0145** gam ma túy, loại ma túy Heroine. Ngoài ra, Th còn tàng trữ trên người 01 gói ma túy; loại ma túy: Heroine có khối lượng **0,0458** gam và tàng trữ tại nhà 35 gói ma túy có tổng khối lượng **8,9626** gam, loại ma túy Heroine. Nhằm mục đích bán lại cho người khác kiếm lời. Như vậy, tổng khối lượng ma túy mà Th đã bán và tàng trữ để bán trái phép là **9,0229** gam, loại ma túy Heroine.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự - như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo không những gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy, cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Trước cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Th có thời gian phục vụ trong quân đội nên cần vận dụng cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Khi phạm tội bị cáo là người khuyết tật nặng, với dạng khuyết tật nhìn, hiện đang được hưởng trợ cấp xã hội, do vậy cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Do ma túy bị cáo mua bán và tàng trữ nhằm mục đích bán lại cho người khác tương đối lớn. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu: năm 2000 bị Công an huyện G bắt về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo là người khuyết tật, nhưng vẫn không chịu tu dưỡng rèn luyện mà chọn con đường phạm pháp để thu lời bất chính, điều đó thể hiện thái độ, ý thức coi thường pháp luật của bị cáo, do vậy, đề xuất mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là có phần nhẹ, và không thể áp dụng mức hình phạt dưới mức khởi điểm của khung hình phạt như đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là người khuyết tật nặng, hiện vẫn đang được hưởng trợ cấp xã hội, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với : - 01 dao lam (dao cạo râu) đã qua sử dụng; 09 mảnh giấy trắng nhỏ trên đều có dòng kẻ; 01 cân điện tử màu đen đã qua sử dụng trên có chữ POCKET SCALE. Xét giá trị sử dụng không đáng kể nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 tờ tiền có mệnh giá 200.000đ có liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.

Đối với Nguyễn Duy M, là người có hành vi mua ma túy của Th vào ngày 14/4/2019 nhằm mục đích để sử dụng. Do lượng ma túy M mua và tàng trữ dưới 0,1 gam và trước đó M không có tiền án, tiền sự về các tội liên quan đến ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G không xem xét xử lý hình sự đối với M. Hiện tại M không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì nên không tiến hành làm việc được với M. Khi nào làm việc được sẽ xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn Th1 là người lái xe ô tô chở M đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định Th1 không biết việc M thuê Th1 chở đi mua

ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với Th1 là phù hợp.

Đối với người đàn ông tự xưng tên H ở huyện C, Hải Dương là người đã bán ma túy cho Th vào chiều tối ngày 13/4/2019 tại nhà Th. Hiện tại Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để điều tra làm rõ khi nào xác minh làm rõ sẽ xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Cơ quan điều tra đã thu giữ tại nhà bị cáo số tiền 36.200.000đ, tuy nhiên quá trình điều tra xác định số tiền này là tài sản riêng của chị T, không liên quan đến việc phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ số tiền trên cho chị T là phù hợp.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét các ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về xử lý vật chứng, về hình phạt bổ sung là có cơ sở nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”,

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn Th **08 năm 06 tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2019 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Th 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 04 phong bì thư niêm phong, mặt trước các phong bì có chữ: Vô bao vật chứng + Mẫu vật của các mẫu M1, M2, M3, M4 còn lại sau giám định, kèm KLGĐ số 381/KLGĐMT- PC09 ngày 14/4/2019. Mặt sau các phong bì thư đều có chữ ký của giám định viên và dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh.

- 01 dao lam (dao cạo râu) đã qua sử dụng; 09 mảnh giấy trắng nhỏ trên đều có dòng kẻ; 01 cân điện tử màu đen đã qua sử dụng trên có chữ POCKET SCALE.

Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 tờ tiền có mệnh giá 200.000đ.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện G;
- THA huyện G(án có hiệu lực pháp luật);
- Những người TGT;
- Lưu HSAV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị H